TIẾNG VIỆT

**Bài 4: CÂY BÀNG VÀ LỚP HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**- Phát triển kĩ năng đọc** thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng bài thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết các chi tiết trong tranh và suy luận từ tranh được quan sát.

**- Phát triển kĩ năng nói và nghe** thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của văn bản và nội dung được thể hiện trong tranh.

**- Phát triển phẩm chất và năng lực**: Tình yêu đối với trường lớp, thầy cô và bạn bè; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vấn đề đơn giản và đặt câu hỏi.

\* BVMT: Bảo vệ cây xanh

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh, mẫu chữ: xanh mướt, tưng bừng

- HS: Vở tập viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

**1. Ôn và khởi động.**

- HS quan sát tranh trả lời theo các câu hỏi gợi ý:

- Đại diện HS trình bày.

+ Tranh vẽ cây gì?

- Tranh vẽ bạn nhỏ đang ngắm cây bàng.

+ Em thường thấy cây này ở đâu?

- Em thường thấy cây này ở sân trường.

- GV nhận xét, giới thiệu bài.

**2. Đọc.**

- HS nghe GV đọc mẫu toàn bài.

\* HS đọc từng dòng thơ.

- HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1.

- HS đọc từ ngữ khó

+ Tán lá, xoè, xanh mướt, quên, buổi, ngơ ngác.

- HS đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2.

\* HS đọc từng khổ thơ.

- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lần 1.

- GV giải nghĩa một số từ ngữ khó hiểu

+ Tán lá, xanh mướt, tưng bừng.

- HS đọc nối tiếp từng khổ thơ lần 2.

- HS, GV nhận xét.

- HS, GV đọc toàn bài

**3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau**

- HS đọc lại bài.

- HS tìm tiếng cùng vần với nhau.

- Đại diện HS trình bày.

+ Già – ra, bài – mai - lại, nắng – vắng, bừng – mừng.

- HS viết những tiếng vừa tìm được vào vở.

- GV cho HS quan sát chữ mẫu: xanh mướt, tưng bừng

- GV nhận xét, chỉnh sửa.

Tiết 2

**4. Trả lời câu hỏi**

- HS trả lời các câu hỏi sau

- Đại diện HS trình bày.

a. Trong khổ thơ đầu, cây bàng như thế nào?

- Trong khổ thơ đầu, cây bàng trồng đã lâu năm, nhưng vẫn xanh tốt.

b. Cây bàng ghé cửa lớp để làm gì?

- Cây bàng ghé cửa lớp để nghe cô giáo giảng bài.

c. Thứ hai, lớp học như thế nào?

- Thứ hai, lớp học nhộn nhịp và tưng bừng.

- HS, GV thống nhất câu trả lời.

 \* GV liên hệ: BVMT: Bảo vệ cây xanh

**5. Học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu.**

- HS đọc lại bài thơ.

- HS tự học thuộc lòng 2 khổ thơ đầu.

- HS trình bày.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**6. Trò chơi: Ngôi trường mơ ước: Nhìn hình nói tên sự vật.**

- HS quan sát tranh nói tên sự vật trong tranh.

- HS trình bày: Đó là ngôi nhà đẹp có đầy đủ các thứ như: sân bóng, phòng tranh, phòng vi tính, bể bơi, vườn cây.

- GV nhận xét, tuyên dương.

**5.** **Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm**

- Bài học cho em biết điều gì?

- Em nói về ngôi trường mà em mơ ước?

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.

- Chuẩn bị bài tiếp theo.

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC**

………………………………………………………………………………….……

………………………………………………………………………………………